

Bản án số: 11/2018/HSST
Ngày: 06-02-2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Chi.
2. Bà Trần Thị Minh Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bé Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đông Quốc X**, sinh năm 1986, nơi sinh: xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: Ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đông Văn T, sinh năm 1957 và bà Trù Thị S, sinh năm 1957; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: 01 lần vào ngày 06-10-2017 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giam từ ngày 14-11-2017 đến nay, bị cáo được trích xuất dẫn giải đến phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. **Trần Nguyễn Duy A**, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 112/1, đường T, phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Lê Thị Tuyết V**, sinh năm 1957 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 2/8, tổ 2, đường Đ, phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 07 giờ 45 phút ngày 14-11-2017, lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long đang trên đường làm nhiệm vụ đến khu vực tổ 2, đường Võ Thị Sáu, khóm Nguyễn Du, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô chở Đồng Quốc X, sinh năm 1986, ngụ ấp Đ, xã Đ, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long ngồi sau xe có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện Đồng Quốc X có tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đồng Quốc X và thu giữ vật chứng có liên quan. Trong lúc bắt quả tang Đồng Quốc X, người điều khiển xe mô tô lợi dụng sơ hở đã tăng ga bỏ chạy nên lực lượng Công an không làm việc được.

Vật chứng thu giữ của Đồng Quốc X gồm: 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín, bên trong có nhiều chất bột màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín bên trong có chứa nhiều chất tinh thể; 01 gói giấy bạc bên trong có nhiều chất bột màu trắng (đều là chất ma túy); 01 bóp da bên trong có số tiền 245.000 đồng.

Theo kết luận giám định số 448/KLGD - PC 54 ngày 16-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long xác định:

+ Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc và 02 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong, gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng 0,3288 gam, loại Heroin.

+ Mẫu tinh thể trong suốt bên trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng được niêm phong, gửi giám định là ma túy có trọng lượng 0,0409 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Đồng Quốc X thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Bản thân X đã sử dụng và bị nghiện chất ma túy từ năm 2015. Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 14/11/2017 để có chất ma túy sử dụng, X đi xe buýt từ thị xã Bình Minh đến thành phố Vĩnh Long để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến phường 2, thành phố Vĩnh Long, bị cáo thuê người đàn ông (không rõ họ và tên, không nhớ biển số xe) chạy xe honda khách chở với giá 25.000 đồng để tìm mua ma túy. Người đàn ông chở X đến đường Võ Thị Sáu, khóm Nguyễn Du, phường 1, thành phố Vĩnh Long thì X xuống xe đi bộ đến gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể). X mua của người phụ nữ không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể 02 tép ma túy (Heroin) được đựng sẵn trong 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín và 01 gói chất ma túy (Heroin) được gói sẵn trong tờ giấy bạc; 01 tép ma túy đá (Methamphetamine) đựng sẵn trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng với giá tổng cộng 250.000 đồng. Khi mua xong, X cầm toàn bộ số ma túy trên bằng tay phải, tay trái cầm 25.000 đồng và đến kêu người chạy xe honda khách chở đến bến xe buýt ở phường 1, thành phố Vĩnh Long để đi về thị xã Bình Minh. Khi đến khu vực tổ 2, đường Võ Thị Sáu, khóm

Nguyễn Du, phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long thì bị lực lượng Công an thành phố Vĩnh Long phát hiện bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ tang vật.

Đối với người đàn ông chạy xe honda khách và người phụ nữ bán chất ma túy cho X do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS, ngày 29-12-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Đồng Quốc X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm;

Bị cáo Đồng Quốc X thừa nhận hành vi mua ma túy mục đích tàng trữ để sử dụng và bị bắt quả tang như nội dung Cáo trạng miêu tả. Tại phiên tòa, bị cáo nhận ra sai trái và hứa sau này không tái phạm.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và phát biểu quan điểm các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã đề nghị truy tố đối với bị cáo Đồng Quốc X về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; phân tích đánh giá tác hại của hành vi bị cáo đã thực hiện, nhận định những quy định về pháp luật có sự thay đổi, quy định theo hướng có lợi cho người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đồng Quốc X phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội xử phạt bị cáo Đồng Quốc X từ 01 năm đến 02 năm tù; đối với vật chứng tạm giữ: Đề nghị tịch thu hủy bỏ 01 gói niêm phong sau giám định, có chữ ký của Lê Văn Ân và Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; trả lại cho bị cáo Xuyen số tiền 245.000 đồng và 01 bốp da đã qua sử dụng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi đã thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, hứa sau này không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. Lời trình bày và khai nhận của bị cáo Đồng Quốc X tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu được, các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận rằng bản thân bị cáo X nghiện ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã đón xe hon da khách đến đường Võ Thị Sáu thuộc khu vực khóm Nguyễn Du, phường 1, thành phố Vĩnh Long mua ma túy đem về nhà tàng trữ cất giấu để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo cất giấu trong người đi xe hon da khách ra bến xe để về nhà. Trên đường đi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang tại khu vực khóm Nguyễn Du, phường 1, thành phố Vĩnh Long vào lúc 07 giờ 45 phút ngày 14-11-2017, thu giữ trên người bị cáo 02 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu, bên trong có nhiều chất bột màu trắng; 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng hàn kín hai đầu, bên trong có chứa nhiều chất tinh thể; 01 gói giấy bạc bên trong có nhiều chất bột màu trắng. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long số 448/KLGD - PC 54 ngày 16-11-2017 đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc và 02 đoạn ống nhựa màu trắng là chất ma túy (Heroin) có tổng trọng lượng là 0,3288 gam; chất tinh thể trong suốt bên trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh sọc trắng là chất ma túy đá (Methamphetamine) có trọng lượng 0,0409 gam.

Dấu hiệu hành vi vừa nêu của bị cáo Đồng Quốc X đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã truy tố đối với bị cáo X là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại thời điểm ngày 14-11-2017, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đang còn hiệu lực, nhưng tại thời điểm xét xử hôm nay thì Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01-01-2018. Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù nhẹ hơn khung hình phạt tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 đã truy tố. Do pháp luật có thay đổi, quy định theo hướng có lợi cho người phạm tội nên áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội và Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng luật nội dung theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội; bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Nhưng xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo đã thật thà nhận tội, thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có truyền thống cách mạng, bị cáo là cháu của bà mẹ Việt Nam anh hùng và cháu của liệt sỹ, bản thân bị cáo có thời gian tham gia quân đội. Vì vậy, khi quyết định hình phạt xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4]. Xử lý vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 003652 ngày 08-01-2018 ngày giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long như sau:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo sau khi giám định được niêm phong. Đây là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 245.000 đồng và 01 bốp da là tài sản cá nhân bị cáo. Cơ quan điều tra không chứng minh được tiền và 01 bốp da liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo **Đồng Quốc X** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Đồng Quốc X 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 14-11-2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Vật chứng có trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và biên lai thu tiền số 003652 ngày 08-01-2018 giữa Công an thành phố Vĩnh Long và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong sau giám định, có chữ ký của Lê Văn Ân và Nguyễn Hữu Dự, có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- Trả lại cho bị cáo X số tiền 245.000 đồng và 01 bốp da đã qua sử dụng nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành bản án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Quốc hội và phần A danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo;

Buộc bị cáo Đồng Quốc X phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo và trại giam;
- Tòa án tỉnh VL;
- Công an TPVL;
- Viện kiểm sát TPVL;
- Thi hành án TPVL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Tuấn